

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN CHÂU  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/DS-ST  
Ngày: 21-7-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng mua  
bán tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Dầm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Nguyên;
2. Bà Nguyễn Thị Lệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/TLST-**DS** ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp T, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, Đặng Hùng D, sinh năm: 1961. Nơi cư trú: Khóm D, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang (Hợp đồng ủy quyền ngày 07/6/2022) (có mặt).

**2. Bị đơn:** Chị Võ Thị G, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp V, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**1. Theo đơn khởi kiện ngày 20/4/2022 và trong quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Đặng Hùng D trình bày:**

Chị Nguyễn Thị Mai H kinh doanh nghề nấu muối bột có đăng ký kinh doanh và nộp thuế nhà nước theo quy định pháp luật. Chị Võ Thị G là người

mua muối bột của chị H về bán lẻ. Việc mua bán muối giữa hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói, không làm hợp đồng, nội dung thỏa thuận là chị H bán muối cho chị G theo hình thức mua lần đầu đến lần sau mua thì trả tiền lần trước (mua bán gối đầu). Thời gian mua bán các lần đầu thì hai bên thực hiện đúng theo thỏa thuận, dần về sau thì chị G không trả tiền mua muối cho chị H và mua muối của người khác.

Tổng số tiền chị G còn nợ chị H là 37.000.000 đồng, chị H có nhiều lần yêu cầu chị G trả số nợ trên và chị G có trả cho chị H được 9.100.000 đồng vào các ngày 16/10/2021 trả 1.000.000 đồng, ngày 23/10/2021 trả 3.100.000 đồng và ngày 29/12/2021 trả 5.000.000 đồng. Còn nợ lại chị H 27.900.000 đồng.

Kể từ sau ngày 29/12/2021, chị G có hứa với chị H trả số nợ còn lại trên nhưng chị G không thực hiện. Chị H có yêu cầu tổ hòa giải ấp V, xã C hòa giải việc tranh chấp trên, buổi hòa giải chị G thừa nhận còn nợ chị H số tiền mua muối 27.900.000 đồng và xin hẹn trả nhưng vẫn không thực hiện.

Nay, đại diện nguyên đơn yêu cầu chị Võ Thị G phải có trách nhiệm trả đủ cho chị Nguyễn Thị Mai H một lần dứt số tiền mua muối còn nợ là 27.900.000.

## ***2. Bị đơn chị Võ Thị G trình bày và ý kiến:***

Chị Võ Thị G quen biết với chị H qua mua bán muối bột với nhau, chị G là người mua muối bột của chị H về bán lẻ. Việc mua bán muối giữa hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói, không làm hợp đồng, nội dung thỏa thuận là chị H bán muối cho chị G theo hình thức mua lần trước, trả tiền lần mua sau (mua bán gối đầu). Thời gian mua bán các lần đầu từ khoảng năm 2016 thì hai bên thực hiện đúng theo thỏa thuận, dần về sau thì do bán ế ẩm không có tiền trả tiền mua muối cho chị H theo thỏa thuận trên.

Tổng số tiền khi kết toán sổ sách thì chị G còn nợ chị H là 37.000.000 đồng, chị G có trả số nợ trên cho chị H được 9.100.000 đồng như lời trình bày trên của chị H. Nay, Giờ còn nợ lại chị H 27.900.000 đồng.

Kể từ sau ngày 29/12/2021, chị G có hứa với chị H trả số nợ còn lại trên nhưng do không có tiền nên không thực hiện việc trả nợ cho chị H. Nay chị G xin hẹn trả cho chị H mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ 27.900.000 đồng.

**Tại phiên tòa hôm nay:** Các đương sự giữ nguyên ý kiến và không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ.

**5. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:**

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70; Điều 71, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung:* Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản (muối bột) được xác lập giữa bên bán là chị H và bên mua là chị G. Hai bên thực hiện không xác lập hợp đồng mà mua bán thỏa thuận qua lời nói được thể hiện thông qua hai bên và sự thừa nhận các bên tính đến ngày bị đơn còn nợ lại nguyên đơn số tiền nợ mua bán tài sản là 27.900.000 đồng.

Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc chị G có trách nhiệm trả cho chị H số nợ còn lại 27.900.000 đồng.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* **Bị đơn, chị Võ Thị G phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.**

Do yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Mai H được chấp nhận, do đó nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và bị đơn chị Võ Thị G có nơi cư trú: Ấp V, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[1.2] **Về pháp luật áp dụng để giải quyết: Do giao dịch dân sự được xác lập năm 2016 đến năm 2021 nên căn cứ Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015 áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án;**

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Giao dịch dân sự về mua bán tài sản được xác lập năm 2016 đến năm 2021, căn cứ Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 157 và Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015, thì vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Về nội dung vụ án: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; lời khai của các đương sự. Xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản (muối bột) được xác lập giữa bên bán là chị H và bên mua là chị G. Hai bên thực hiện không xác lập hợp đồng mà mua bán thỏa thuận qua lời nói được thể hiện thông qua sự thừa nhận các bên.

[2.1] Xét yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn chị G có nghĩa vụ thanh toán cho chị H số tiền là: 27.900.000 đồng do chị G vi phạm nghĩa vụ thanh toán là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xét về phương thức thanh toán: Bị đơn chị G có yêu cầu trả cho chị H mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi dứt số nợ 27.900.000 đồng nhưng không được sự đồng ý của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có yêu cầu chị G trả ngay một lần dứt số nợ vốn chưa thanh toán còn lại là 27.900.000 đồng. Hội đồng xét xử, xét thấy yêu cầu của chị G không được đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp nhận nên yêu cầu xin trả dần của chị G không có cơ sở xem xét.

[6] Qua phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật về quan điểm giải quyết vụ án nên được chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Chị Võ Thị G có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm cụ thể như sau: 27.900.000 đồng X 5% = 1.395.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, do đó nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 697.500 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 430, Điều 440, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mai H.

Buộc bị đơn chị Võ Thị G trả cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mai H số tiền 27.900.000 (Hai mươi bảy triệu chín trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bị đơn chị Võ Thị G phải chịu 1.395.000 (một triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Mai H số tiền 697.500 (Sáu trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm) đồng theo biên lai thu số 0004901 ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX. Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

**Phạm Hữu Dấm**